

Số: 701/QĐ- ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2010

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Về việc Ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của trường Đại học Kinh tế Quốc dân**

#### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
- Căn cứ vào thông tư số: 21/2008/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 04 năm 2008 của Bộ Giáo dục & đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành giáo dục
- Căn cứ vào “Điều lệ trường đại học” ban hành kèm theo Quyết định số 153/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ quy định quyền hạn, trách nhiệm của Hiệu trưởng các trường đại học và Thông tư số 18/2004/TT-BGD&ĐT ngày 21 tháng 6 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ trường đại học;
- Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Tổng hợp,

#### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng của trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, những quy định trước đây trái với quy chế này bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Các ông (bà) Trưởng phòng Tổng hợp, phòng Tổ chức cán bộ, phòng Tài chính - Kế toán và Trưởng các đơn vị trong trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Các đơn vị trong trường
- Lưu TH

**HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

**GS.TS. Nguyễn Văn Nam**

Hà Nội, ngày 11 tháng 6 năm 2010

**QUY CHẾ**  
**VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 701/QĐ-ĐHKQTĐ*  
*ngày 11 tháng 6 năm 2010 của Trường ĐH KTQĐ)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Kinh tế quốc dân.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cá nhân là giảng viên, cán bộ công nhân viên đang công tác tại trường, các đơn vị trực thuộc trường.

3. Quy chế này không áp dụng đối với những cá nhân ký hợp đồng ngắn hạn, hợp đồng thời vụ hoặc hợp đồng công việc với các đơn vị trực thuộc trường.

**Điều 2. Mục tiêu của công tác thi đua, khen thưởng**

Công tác thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, khuyến khích và tôn vinh các tập thể, cá nhân phát huy truyền thống yêu nước, hăng hái thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, năng động, lao động sáng tạo, vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển của ngành giáo dục nói chung và của Trường Đại học Kinh tế quốc dân nói riêng.

**Điều 3. Nguyên tắc thi đua và khen thưởng**

1. Thi đua và việc xét tặng các danh hiệu thi đua thực hiện theo những nguyên tắc sau đây:

- Thi đua tự nguyện, tự giác, công khai
- Thi đua đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển
- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua.

Đối với hình thức thi đua thường xuyên, cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua. Việc đăng ký thi đua được thực hiện tại đơn vị trực thuộc trường.

2. Việc khen thưởng thực hiện theo những nguyên tắc sau đây:

- Việc khen thưởng phải đảm bảo chính xác, công khai, công bằng, dân chủ và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân; coi trọng chất lượng theo tiêu chuẩn, không gò ép để đạt số lượng. Việc khen thưởng đối với tập thể, cá nhân không bắt buộc theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó; thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét, đề nghị khen thưởng với mức càng cao;

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

- Đảm bảo thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

#### **Điều 4. Văn bản pháp luật liên quan công tác thi đua, khen thưởng**

Việc tổ chức phong trào thi đua, xét, đề nghị, công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng đối với cá nhân, tập thể tại Trường Đại học Kinh tế quốc dân thực hiện trên cơ sở những quy định pháp luật và các văn bản sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật hiện hành sau đây:

- Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005;

- Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư số 21/2008/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 04 năm 2008 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục.

## **Chương II**

### **THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 5. Hình thức thi đua**

##### **1. Thi đua thường xuyên**

Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động nhằm thực hiện tốt nhất công việc theo năm học.

Việc tổng kết và bình xét danh hiệu thi đua thường xuyên tiến hành khi kết thúc năm học theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

## 2. Thi đua theo đợt

Thi đua theo đợt là hình thức thi đua do Nhà trường phát động theo chủ đề, chủ điểm. Khi sơ kết, tổng kết thi đua theo đợt có đánh giá kết quả, tác dụng của phong trào, công khai lựa chọn, bình xét, biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến.

### **Điều 6. Các danh hiệu thi đua**

#### 1. Danh hiệu thi đua thường xuyên đối với cá nhân:

- Danh hiệu Lao động tiên tiến
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ
- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc

#### 2. Danh hiệu thi đua thường xuyên đối với tập thể:

- Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
- Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc
- Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Cờ thi đua của Chính phủ

- Thi đua theo đợt có thể có những danh hiệu thi đua do Hiệu trưởng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định kết hợp với các hình thức khen thưởng là Bằng khen, Giấy khen của Hiệu trưởng, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm biểu dương, khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu xuất sắc, tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến trong từng đợt thi đua.

### **Điều 7. Tiêu chuẩn và việc xét danh hiệu Lao động tiên tiến**

Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

#### 1. Tiêu chuẩn đối với giảng viên:

- Hoàn thành và hoàn thành vượt mức những nhiệm vụ của giảng viên được phân công theo quy định của Nhà trường. Những trường hợp không thực hiện đủ định mức thời gian làm việc và giờ chuẩn giảng dạy nhưng vì lý do khách quan thì phải giải trình bằng văn bản để Hội đồng thi đua trường xem xét;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ nhau trong công việc, tích cực tham gia các phong trào thi đua của đơn vị, của trường;

- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ và nghiên cứu khoa học;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh. Có uy tín với đồng nghiệp, được sinh viên kính trọng, thực hiện mục tiêu đào tạo có chất lượng và hiệu quả;

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của nhà trường, của Khoa, Bộ môn về quy trình đào tạo và các quy định quản lý khác. Không bị xác định là vi phạm những quy định này.<sup>1</sup>

2. Tiêu chuẩn đối với cán bộ, viên chức làm công tác quản lý, phục vụ

- Hoàn thành tốt, đầy đủ những nhiệm vụ được phân công, chấp hành nghiêm túc kỷ luật lao động, đảm bảo chất lượng công việc<sup>2</sup>;

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Có tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, tương trợ nhau trong công việc, tích cực tham gia các phong trào thi đua của đơn vị, của trường;

- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ và nghiên cứu khoa học;

- Có đạo đức, lối sống lành mạnh, thực hiện tốt quy định văn hóa công sở. Có ý thức tích cực trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc;

- Thực hiện đúng các quy định của nhà trường, của đơn vị về quy chế, quy trình làm việc đối với vị trí và chức trách của mình. Không bị xác định là vi phạm những quy định này<sup>3</sup>.

3. Việc xét danh hiệu Lao động tiên tiến của những đối tượng cụ thể:

Cán bộ, giảng viên trong một năm nghỉ làm việc từ 2 tháng liên tục trở lên (từ 40 ngày trở lên theo chế độ làm việc) thì không thuộc diện xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến.

---

<sup>1</sup> Ví dụ những trường hợp bị xác định là vi phạm qua báo cáo bằng văn bản của các đơn vị chức năng như: Giảng thiếu giờ, tự ý cho sinh viên nghỉ học, chậm nộp hoặc có sai sót trong chấm các loại điểm kiểm tra, điểm đánh giá, điểm thi, điểm học phần, điểm đề án, tiểu luận, chuyên đề; không nộp hoặc nộp chậm các báo cáo, vắng mặt nhiều cuộc họp không có lý do chính đáng v.v. Đối với những vi phạm có nguyên nhân bất khả kháng hoặc lý do khách quan thì phải giải trình bằng văn bản để Hội đồng thi đua khen thưởng trường xem xét.

<sup>2</sup> Những trường hợp không hoàn thành công việc nhưng có lý do khách quan, chính đáng thì được xem xét là hoàn thành nhiệm vụ

<sup>3</sup> Ví dụ những trường hợp bị xác định là vi phạm qua báo cáo bằng văn bản của các đơn vị chức năng như: Không hoàn thành hoặc có sai sót lớn trong công việc được phân công, nhiều lần đi muộn, về sớm, làm việc riêng trong giờ làm việc, vi phạm quy định về văn hóa công sở, có lỗi gây thiệt hại đến tài sản của nhà trường hoặc đơn vị v.v. Đối với những vi phạm có nguyên nhân bất khả kháng hoặc lý do khách quan thì phải giải trình bằng văn bản để Hội đồng thi đua khen thưởng trường xem xét.

Các cá nhân được cử đi học, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, hoàn thành nhiệm vụ, chấp hành tốt các quy định của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì căn cứ kết quả học tập và kết quả công tác tại đơn vị để bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến. Trường hợp đi học tập, đào tạo từ 01 năm trở lên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên, thì năm đó được xếp tương đương danh hiệu Lao động tiên tiến để làm căn cứ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng khác.

Cán bộ, giảng viên chuyển công tác trong nội bộ trường, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở ý kiến nhận xét của đơn vị cũ. Những người có thời gian công tác từ tháng 9 năm trước đến hết tháng 3 năm sau (tính theo năm học), trước khi có quyết định chuyển công tác thì đơn vị cũ xem xét bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến.

Cán bộ, giảng viên chuyển công tác từ cơ quan khác về trường, đơn vị tiếp nhận có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến trên cơ sở có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2008/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 04 năm 2008 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục.

#### **Điều 8. Tiêu chuẩn và việc xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

##### **1. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Lao động tiên tiến
- Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới trong nghiên cứu, giảng dạy, quản lý để tăng hiệu quả công việc.

2. Việc xét tiêu chuẩn có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng hiệu quả công việc khi bình xét danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở thực hiện như sau:

Chiến sĩ thi đua cơ sở được lựa chọn trong số cá nhân tiêu biểu đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, cá nhân đó nhất thiết phải có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, có các giải pháp hữu ích, cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ mới vào giảng dạy, công việc quản lý nhằm đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, nâng cao hiệu quả đào tạo, công tác quản lý, được Hội đồng khoa học - đào tạo cấp cơ sở xét công nhận, hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng khoa học - đào tạo cấp trường trở lên đánh giá, xếp hạng từ khá trở lên và được áp dụng trong quá trình đào tạo, quản lý đem lại hiệu quả thiết thực;

## **Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ được xét tặng cho những cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân có 03 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và thành tích, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật của cá nhân đó có phạm vi ảnh hưởng đối với ngành giáo dục.

## **Điều 10. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc**

Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng cho những cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ và thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật của cá nhân đó có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc.

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng cho những cá nhân tiêu biểu trong số những cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thành tích, sáng kiến cải tiến kỹ thuật của cá nhân đó có ảnh hưởng trong phạm vi toàn quốc;

- Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được xét tặng thường xuyên hằng năm;

- Ví dụ: Ông Nguyễn Văn A, liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” các năm 2003, 2004, 2005 thì kết thúc năm 2005 ông Nguyễn Văn A đủ điều kiện để xét danh hiệu “ Chiến sĩ thi đua cấp Bộ “ (hoặc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) lần thứ nhất vào năm 2005; tiếp theo các năm 2006, 2007, 2008 ông Nguyễn Văn A phải tiếp tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” thì kết thúc năm 2008 ông Nguyễn Văn A mới đủ điều kiện để được xét danh hiệu “ Chiến sĩ thi đua cấp Bộ “ (hoặc cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) lần thứ hai và trên cơ sở đó ông Nguyễn Văn A năm 2009 mới đủ điều kiện để được xét phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

## **Điều 11. Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến**

Tập thể Lao động tiên tiến là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành nhiệm vụ trong trường và đạt những tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;

- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;

- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

## **Điều 12. Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc**

Tập thể Lao động xuất sắc là tập thể tiêu biểu, xuất sắc được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến và đạt những tiêu chuẩn sau đây:

- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc xét tặng cho tập thể các đơn vị trực thuộc trường, đơn vị thuộc đơn vị trực thuộc trường và tập thể nhà trường.

## **Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho nhà trường hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ năm học, có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác trong ngành giáo dục học tập, được bình chọn, suy tôn là đơn vị xuất sắc trong các khối thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm học, là tập thể tiêu biểu xuất sắc của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Có nhân tố mới, mô hình mới để các nhà trường, các đơn vị trực thuộc Bộ, các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo học tập;
- Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

## **Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ**

Cờ thi đua của Chính phủ được xét tặng cho nhà trường hoàn thành xuất sắc, toàn diện nhiệm vụ năm học, có nhân tố mới, mô hình mới để toàn ngành giáo dục học tập, được bình chọn, suy tôn là đơn vị xuất sắc nhất trong các khối thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc;
- Có nhân tố mới, mô hình mới tiêu biểu cho cả nước học tập;
- Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.



### Chương III

## QUY TRÌNH XÉT VÀ CÔNG NHẬN CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

**Điều 15. Quy trình xét và công nhận danh hiệu lao động tiên tiến và chiến sĩ thi đua cấp cơ sở**

***Bước 1: Bình xét tại hội đồng thi đua khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường***

- Các bộ môn trực thuộc Khoa, Viện, Trung tâm căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua, tập thể bộ môn bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 80% số phiếu tín nhiệm của tổng số thành viên tham gia bỏ phiếu, lập danh sách đề nghị lên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm bình xét.

- Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm có các bộ môn trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng được trưởng đơn vị và công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

- Các đơn vị khác trực thuộc trường căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua, tập thể đơn vị bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng được Trưởng đơn vị và Trưởng công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

***Bước 2: Bình xét tại Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường***

Căn cứ vào đề nghị của các đơn vị và các tiêu chuẩn thi đua; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường xem xét và biểu quyết; những người đạt 2/3 ý kiến biểu quyết đồng ý của Hội đồng thi đua được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

**Điều 16. Quy trình xét và công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Bằng khen của Bộ trưởng**

***Bước 1: Bình xét tại hội đồng thi đua khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường***

- Các bộ môn trực thuộc Khoa, Viện, Trung tâm căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua, tập thể bộ môn bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 80% số phiếu tín nhiệm của tổng số thành viên tham gia bỏ phiếu, lập danh sách đề nghị lên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm bình xét.

- Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm có các bộ môn trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng được Trưởng đơn vị và Trưởng công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

- Các đơn vị khác trực thuộc trường căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua, tập thể đơn vị bình xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng thi đua được Trường đơn vị và Trường công đoàn đơn vị lập danh sách đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

**Bước 2: Bình xét tại Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường**

- Căn cứ vào đề nghị của các đơn vị và các tiêu chuẩn thi đua; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường xem xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những người đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường trở lên được đưa vào danh sách đề nghị lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, ra quyết định công nhận.

**Điều 17. Quy trình xét và công nhận danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến**

**Bước 1: Bình xét tại hội đồng thi đua khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường**

- Các bộ môn trực thuộc Khoa, Viện, Trung tâm căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua; xem xét, lấy ý kiến biểu quyết đạt 80% trên tổng số người tham gia bỏ phiếu, đề nghị lên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm bình xét.

- Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm có các bộ môn trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua; xem xét lấy ý kiến biểu quyết đạt 2/3 số phiếu của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

- Các đơn vị khác trực thuộc trường căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua; xem xét lấy ý kiến biểu quyết của tập thể đơn vị và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

**Bước 2: Bình xét tại Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường**

Căn cứ vào đề nghị của các đơn vị và các tiêu chuẩn thi đua; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường xem xét và biểu quyết; những tập thể đạt 2/3 ý kiến biểu quyết đồng ý của Hội đồng được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

**Điều 18. Quy trình xét và công nhận danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc**

**Bước 1: Bình xét tại hội đồng thi đua khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường**

- Các bộ môn trực thuộc Khoa, Viện, Trung tâm căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua; xem xét, lấy ý kiến biểu quyết đạt 80% trên tổng số người tham gia bỏ phiếu, đề nghị lên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm bình xét.

- Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm có các bộ môn trực thuộc căn cứ vào tiêu chuẩn thi đua; xem xét lấy ý kiến biểu quyết đạt 2/3 số phiếu của thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Khoa, Viện, Trung tâm và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường bình xét.

- Các đơn vị khác trực thuộc trường căn cứ vào các tiêu chuẩn thi đua; xem xét lấy ý kiến biểu quyết của tập thể đơn vị và đề nghị Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trường bình xét.

**Bước 2: Bình xét tại Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường**

Căn cứ vào đề nghị của các đơn vị và các tiêu chuẩn thi đua; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Trường xem xét và bỏ phiếu tín nhiệm; những tập thể đạt 2/3 số phiếu tín nhiệm của các thành viên Hội đồng thi đua khen thưởng cấp Trường trở lên được đưa vào danh sách đề nghị lên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, ra quyết định công nhận.

**Chương IV**

**HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

**Điều 19. Hình thức khen thưởng:**

a) Khen thưởng thường xuyên: là hình thức khen thưởng được tiến hành thường xuyên hàng năm cho các tập thể và cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc sau khi kết thúc thực hiện nhiệm vụ năm học hoặc thực hiện kế hoạch hàng năm;

b) Khen thưởng theo các chuyên đề: là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân đã đạt thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của đơn vị, nhà trường;

c) Khen thưởng đột xuất: là hình thức khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đã đạt được thành tích đột xuất, đặc biệt xuất sắc có tác dụng nêu gương trong toàn ngành ví dụ như: có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản, chống tham nhũng, tiêu cực hoặc có những phát minh sáng chế, công trình khoa học, tác phẩm xuất sắc cấp nhà nước hoặc đoạt giải thưởng cao trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

d) Khen thưởng quá trình cống hiến: là hình thức khen thưởng cho cá nhân tham gia trong các giai đoạn cách mạng, có công lao, thành tích xuất sắc đóng góp vào sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc thực hiện theo quy định tại khoản 1, các Điều 20, 21, 22, 23, 24, 28, 29 và 30 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

e) Khen thưởng theo niên hạn trong ngành giáo dục: là hình thức khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho cá nhân;

g) Khen thưởng đối ngoại: là hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân người nước ngoài đã có thành tích, có công đóng góp cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

## **Điều 20. Tiêu chuẩn khen thưởng**

a) Tiêu chuẩn khen thưởng Huân chương, Huy chương Hữu nghị, Danh hiệu vinh dự nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thực hiện theo quy định tại Chương III Luật Thi đua, Khen thưởng; Chương III Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú thực hiện theo Thông tư hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tiêu chuẩn khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” được thực hiện theo Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

c) Tiêu chuẩn Khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với tập thể, cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đối với cá nhân:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

+ 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

+ Lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề, hội thi hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

+ Có thành tích đột xuất, nêu gương người tốt việc tốt, tiêu biểu có tác dụng giáo dục, học tập trong ngành hoặc có quá trình cống hiến xây dựng trường nhân dịp kỷ niệm thành lập trường;

- Đối với tập thể:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao và đạt 02 lần liên tục danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc, hoặc những tập thể lập được thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề, hội thi hàng năm do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

+ Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

+ Bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

+ Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Đối với các tập thể, cá nhân ngoài trường trong và ngoài nước có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho phát triển giáo dục và đào tạo của trường sẽ được Nhà trường xét và đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Tiêu chuẩn khen thưởng Giấy khen của Hiệu trưởng: là hình thức khen thưởng của Hiệu trưởng đối với các tập thể và cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Đối với cá nhân:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và nghĩa vụ công dân hoặc những cá nhân lập được thành tích được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề;

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

+ Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đối với tập thể:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao hoặc những tập thể lập được thành tích được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề;

+ Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

+ Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm;

+ Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;

+ Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

- Đối với các tập thể, cá nhân ngoài trường trong và ngoài nước có nhiều thành tích xuất sắc đóng góp cho phát triển giáo dục và đào tạo của trường sẽ được Nhà trường xem xét đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen.

## **Chương V**

### **THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG VÀ LỄ TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ VÀ QUY TRÌNH ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 21. Thẩm quyền quyết định khen thưởng và lễ trao tặng**

a) Thẩm quyền quyết định khen thưởng:

- Chủ tịch nước quyết định tặng huân chương, huy chương, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Danh hiệu vinh dự Nhà nước;

- Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Cờ thi đua của Chính phủ, danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;

- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho cá nhân; Bằng khen cho cá nhân hoặc tập thể; công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho các trường và đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức thuộc Bộ; Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Hiệu trưởng quyết định tặng giấy khen cho các cá nhân, tập thể; công nhận danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở và Tập thể lao động tiên tiến.

b) Lễ trao tặng: Lễ trao tặng được thực hiện theo Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm; trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tổ chức trang trọng và tiết kiệm cụ thể như sau:

- Đối với Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, sau khi nhận được thông báo của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cũng như các quyết định, hiện vật khen thưởng, Hiệu trưởng lập kế hoạch tổ chức đón nhận, trình Bộ trưởng (qua Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng). Sau khi có ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phối hợp với nhà trường tổ chức công bố, trao tặng;

- Đối với danh hiệu thi đua: Cờ thi đua của Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc hoặc hình thức khen thưởng: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân, tập thể, sau khi nhận được thông báo của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cũng như các quyết định, hiện vật khen thưởng, Hiệu trưởng chủ động lập kế hoạch, tổ chức công bố, trao tặng cho các cá nhân, tập thể được khen thưởng của trường. Nhà trường có trách nhiệm thông báo kế hoạch cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng biết để chỉ đạo, theo dõi;

- Đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng uỷ quyền cho Hiệu trưởng tổ chức công bố, trao tặng cho các cá nhân, tập thể được khen thưởng của trường.

## **Điều 22. Hồ sơ đề nghị khen thưởng**

a) Hồ sơ đề nghị khen thưởng:

Đối với hình thức khen thưởng Bằng khen của Bộ trưởng (cho các tập thể và cá nhân), Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các tập thể gồm:

- + Tờ trình của Hiệu trưởng (kèm theo danh sách);
- + Biên bản họp Hội đồng Thi đua-Khen thưởng;
- + Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng có xác nhận của Hiệu trưởng.

Đối với hình thức khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” cho các cá nhân:

Hồ sơ gồm:

- + Công văn đề nghị (phụ lục Mẫu 1.1 kèm theo);
- + Danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (phụ lục Mẫu 1.5 kèm theo) và đĩa mềm hoặc đĩa CD có ghi danh sách này bằng phông chữ Unicode cỡ chữ 14.

Nếu cá nhân được đề nghị là người ngoài ngành giáo dục thì phải có thêm hồ sơ của các cá nhân đề nghị (phụ lục Mẫu 1.3, 1.4 kèm theo).

+ Các cá nhân phải có: bản tóm tắt thành tích cá nhân theo mẫu, viết rõ ràng không tẩy xoá; bản sao các quyết định hoặc giấy chứng nhận đạt danh hiệu thi đua. Nếu cá nhân được đề nghị là người nước ngoài thì phải có thêm sơ yếu lý lịch, thành tích của cá nhân, ý kiến nhất trí của Bộ Ngoại giao và Bộ Công an.

- Hồ sơ đề nghị xét tặng thưởng danh hiệu Anh hùng Lao động đối với các cá nhân, tập thể thuộc trường gồm:

- + Tờ trình đề nghị
- + Biên bản họp Hội đồng Thi đua-Khen thưởng
- + Biên bản kiểm phiếu bầu
- + Báo cáo thành tích của tập thể hoặc cá nhân đề nghị
- + Tóm tắt thành tích của cá nhân hoặc tập thể đề nghị (không quá 2 trang A4)

Số bộ hồ sơ gửi về Bộ là 30 bộ (trong đó có 3 bộ có dấu đỏ các bộ còn lại là bản photocopy)

- Đối với các hình thức khen thưởng bậc cao (từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên). Hồ sơ đề nghị gồm:

+ Tờ trình đề nghị (phụ lục Mẫu 1 kèm theo);

+ Biên bản (trích biên bản) họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (phụ lục Mẫu 3 kèm theo);

+ Báo cáo thành tích (phụ lục Mẫu 4 kèm theo);

+ Tóm tắt thành tích (tuỳ theo từng loại đề nghị);

Số bộ hồ sơ gửi về Bộ: Đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công nhận Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Chiến sĩ thi đua cơ sở 10 bộ; Đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ 15 bộ có cả tóm tắt thành tích; Đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập 30 bộ có cả tóm tắt thành tích.

b) Thời gian gửi hồ sơ:

- Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, công nhận Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Chiến sĩ thi đua cơ sở và tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 12 hàng năm;

- Hồ sơ đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ; phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 7 hàng năm (theo dấu bưu điện);

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ hàng năm trình đợt 1 trước ngày 31 tháng 3 và đợt 2 trước ngày 31 tháng 7 hàng năm.

### **Điều 23. Thủ tục đơn giản**

Thực hiện theo Điều 85 Luật Thi đua, Khen thưởng và Điều 61 Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. Khi nhà trường phát hiện những tập thể, cá nhân có những hành động dũng cảm hoặc lập được thành tích xuất sắc, đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập cần gửi hồ sơ về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo thủ tục đơn giản gồm: Tờ trình đề nghị của đơn vị, bản tóm tắt thành tích của cơ quan, đơn vị quản lý trực tiếp ghi rõ hành động, thành tích, công trạng để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.



## **Điều 24. Quy trình đề nghị khen thưởng**

a) Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Thường trực Hội đồng Thi đua -Khen thưởng ngành có trách nhiệm thẩm định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định hiện hành, tổng hợp trình Bộ trưởng hoặc trình Hội đồng Thi đua -Khen thưởng ngành xét. Đối với hồ sơ chưa đúng quy định, Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành có trách nhiệm thông báo cho đơn vị trình, trong thời gian thẩm định;

b) Đối với hình thức khen thưởng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh và danh hiệu Anh hùng Lao động, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành báo cáo Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến chấp thuận trước khi tiến hành đưa ra Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành xét, bỏ phiếu tán thành. Trước khi trình Thủ tướng xét trình Chủ tịch nước (qua Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thẩm định hồ sơ) phải thông qua Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

c) Đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Độc lập, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành báo cáo Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến chấp thuận trước khi tiến hành đưa ra Hội đồng Thi đua- Khen thưởng ngành xét, bỏ phiếu tán thành. Thường trực Hội đồng Thi đua -Khen thưởng ngành hoàn tất thủ tục, hồ sơ trình lãnh đạo Bộ ký duyệt gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước quyết định khen thưởng;

d) Đối với danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ hoặc Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương lao động các hạng, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành báo cáo Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến chấp thuận trước khi gửi văn bản xin ý kiến các thành viên Hội đồng hoặc các uỷ viên Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành. Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành tổng hợp các ý kiến trình Chủ tịch Hội đồng quyết định và hoàn chỉnh hồ sơ trình lãnh đạo Bộ ký gửi Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc Trình Thủ tướng Chính phủ xét trình Chủ tịch nước quyết định khen thưởng;

đ) Đối với danh hiệu Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”, Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ngành tổng hợp báo cáo trình Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng quyết định khen thưởng;

e) Đối với việc khen thưởng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” hoặc Huân chương Hữu nghị cho cá nhân là người nước ngoài, Thường trực Hội đồng

Thi đua - Khen thưởng ngành phối hợp với Vụ Hợp tác Quốc tế, xin ý kiến Bộ Ngoại giao và Bộ Công an, tổng hợp báo cáo trình Bộ trưởng - Chủ tịch Hội đồng quyết định khen thưởng;

g) Đối với việc khen thưởng cho cá nhân, tập thể ngoài ngành giáo dục: Hiệu trưởng lập tờ trình kèm báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng, gửi Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng ngành để thẩm định trình Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng quyết định.

## CHƯƠNG VI

### HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

#### **Điều 25. Thành phần Hội đồng thi đua, khen thưởng**

##### **a) Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trường**

Hội đồng thi đua, khen thưởng trường do Hiệu trưởng quyết định thành lập theo hướng dẫn tại mục V trong Thông tư số 21/2008/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 04 năm 2008 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng ngành giáo dục, bao gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn trường;
- Thành viên Hội đồng từ 15 người trở lên có thêm một phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng;
- Các uỷ viên là trưởng một số đơn vị trực thuộc trường, đại diện cấp uỷ, đoàn thể (nếu có) và các uỷ viên khác do Hiệu trưởng quyết định trên nguyên tắc số lượng thành viên Hội đồng phải là số lẻ;
- Uỷ viên kiêm thư ký: Cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của trường.

##### **b) Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường**

Hội đồng thi đua khen thưởng cấp đơn vị trực thuộc trường gồm:

- Trưởng đơn vị, phó trưởng đơn vị,
- Bí thư, phó Bí thư Đảng uỷ (hoặc Bí thư, phó Bí thư Chi bộ),
- Trưởng công đoàn, Phó trưởng công đoàn đơn vị,
- Bí thư, Phó Bí thư liên chi đoàn thanh niên hoặc Bí thư, Phó Bí thư chi đoàn thanh niên (là cán bộ, giảng viên),

- Trưởng và Phó các bộ môn.

### **Điều 26. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trường**

Hội đồng thi đua, khen thưởng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo đa số. Trường hợp ý kiến các thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến Chủ tịch Hội đồng là quyết định.

### **Điều 27. Nhiệm vụ Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp trường**

Hội đồng Thi đua, khen thưởng cấp Trường có nhiệm vụ:

- Tổ chức và chỉ đạo phong trào thi đua trong trường, đảm bảo cho phong trào phát triển đúng hướng và có hiệu quả;

- Xét chọn và đề nghị những danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền của trường để trình Hiệu trưởng quyết định hoặc đề lập hồ sơ đề nghị các cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật;

- Tổng kết phong trào thi đua của trường, từ đó đề xuất với Hiệu trưởng về kế hoạch tổ chức, phát động và chỉ đạo phong trào thi đua trong trường.

### **Điều 28. Xử lý vi phạm về công tác thi đua, khen thưởng**

Tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai, báo cáo thành tích đề nghị các cấp xét công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng. Nếu gian dối trong việc kê khai, báo cáo thành tích để được công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng thì bị huỷ bỏ quyết định công nhận danh hiệu thi đua, khen thưởng, thu hồi hiện vật, tiền thưởng đã nhận và tùy theo mức độ vi phạm còn bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

### **Điều 29. Giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo của Luật Khiếu nại, tố cáo. Hiệu trưởng có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

## **Chương VI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 30.**

Văn bản hướng dẫn này áp dụng từ năm học 2009 - 2010. Những nội dung không có trong bản hướng dẫn này, áp dụng quy định của các văn bản có liên quan

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc,

Trưởng các đơn vị trực thuộc trường phản ánh kịp thời về Hội đồng thi đua, khen thưởng trường (qua thư ký hội đồng thi đua) để nghiên cứu, giải quyết.

***Nơi nhận:***

- Bộ GD & ĐT (để báo cáo);
- ĐU, BGH, HĐT, CĐT (để thông báo);
- Các UV HĐ thi đua trường (để thực hiện);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Phòng TH (để lưu).

**HIỆU TRƯỞNG**

***(Đã ký)***

**GS.TS. NGUYỄN VĂN NAM**